

Số: 12/2011/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 09 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Về quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với
vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ HAI
(Từ ngày 07 đến ngày 09 tháng 12 năm 2011)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ vào Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Cà Mau và Báo cáo thẩm tra số 34/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Hai đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

1. Đối tượng:

- Vận động viên, huấn luyện viên đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao, các trường năng khiếu thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.

- Vận động viên, huấn luyện viên đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục Thể thao.

2. Phạm vi áp dụng:

- Đội tuyển tỉnh.

- Đội tuyển trẻ tỉnh.

- Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện.

- Đội tuyển huyện, thành phố trực thuộc tỉnh.
- Vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh tập luyện, thi đấu ở nước ngoài (trừ trường hợp tập trung cho đội tuyển quốc gia).

3. Thời gian áp dụng:

Số ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện và tập trung thi đấu theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

4. Mức chi cụ thể:

Chế độ dinh dưỡng được tính bằng tiền cho một ngày tập trung tập luyện, thi đấu của vận động viên, huấn luyện viên. Mức quy định cụ thể như:

Đơn vị tính: đồng / người / ngày

STT	Vận động viên, Huấn luyện viên thể thao cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng	
		Thời gian tập trung tập luyện	Thời gian tập trung thi đấu
01	Đội tuyển tỉnh	150.000	200.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	120.000	150.000
03	Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, cấp huyện	90.000	150.000
04	Đội tuyển huyện, thành phố	90.000	150.000

5. Kinh phí thực hiện:

Nguồn kinh phí chi trả cho chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao đang tập luyện, huấn luyện và thi đấu được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm giao cho đơn vị theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu HĐND tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khoá VIII, kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2011 . / .

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ VH,TT&DL;
- Cục Kiểm tra VBQPPL(BTP);
- TT. Tỉnh uỷ;
- UBND tỉnh;
- BTT. UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, TP;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Bùi Công Bửu